

Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ

Duỹn Hải, ngày 01 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2022/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị TrầM Thị P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị TrầM Thị P và anh Nguyễn Tấn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị TrầM Thị P và anh Nguyễn Tấn Đ thoả thuận, chị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tấn L, sinh ngày 20-9-2012 (Theo nguyện vọng của cháu L); Anh Nguyễn Tấn Đ được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh N, sinh ngày 02-7-2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị TrầM Thị P và anh Nguyễn Tấn Đ thoả thuận, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Tấn L, sinh ngày 20-9-2012 mỗi

tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Anh Nguyễn Tấn Đ tự nguyện không yêu cầu chị Trầm Thị P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trầm Thị P và anh Nguyễn Tấn Đ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Trầm Thị P tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009364 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho chị Trầm Thị P số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Tấn Đ phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thảo**